

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 281 /2018/HSST

Ngày: 15.11.2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN H – THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng H

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị T

2. Bà Phạm Thị Bích H

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà M – Thư ký Tòa án nhân dân quận H –
Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị H –
Kiểm sát viên.

Ngày 15.11.2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H xét xử sơ thẩm công khai
vụ án hình sự thụ lý số: 292/2018/HSST ngày 30.10.2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc D**, tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam
Sinh năm: 1989, tại: H. Nơi ĐK HKTT: Phường Q – Quận H – Tp. H. Chỗ ở: như
trên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tự do
Trình độ học vấn: 12/12. Họ tên bố: Nguyễn Văn D. Họ tên mẹ: Tạ Thị T. Gia đình có
03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không

Bắt quả tang ngày 29/06/2018. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/6/2018 đến ngày
09/7/2018. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên
tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 12h00 ngày 29/06/2018, một người bạn trên mạng xã hội của Nguyễn Ngọc D tên T có nick chat là “T bon” nhắn tin trên mạng xã hội nhờ D mua 01 gam ma túy đá và hứa cho D sử dụng ma túy cùng T. Thông qua mạng xã hội (D không nhớ địa chỉ trang mạng) D tìm hiểu và mua 01 gam ma túy đá với giá 900.000 đ và 100.000 đ tiền phí "ship" ma túy của 01 người đàn ông không quen biết tại Phường B – Quận H – Tp. H. Sau khi mua được ma túy, D liên lạc với T qua số điện thoại 0913630145 và hẹn giao ma túy tại cây xăng T – Phường B – Quận H – Tp. H. Khoảng 21h30’ cùng ngày, D điều khiển xe máy đến khu vực trước cây xăng T, D đang gọi điện thoại cho T thì bị Tổ công tác Công an phường B kiểm tra phát hiện, D tự giác giao nộp gói nilong chứa ma túy từ trong túi xách màu đen đang đeo trước ngực. Tại chỗ, D khai nhận là ma túy đá mua về để đem đi bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt. Tổ công tác đã niêm phong tang vật và đưa D về trụ sở để giải quyết. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Nguyễn Ngọc D: 01 xe máy Honda SH màu đen BKS: 29D1-023.87; 01 túi đeo chéo có chữ adidas và số tiền 300.000 đ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Ngọc D

Tại bản kết luận giám định số: 5798/KLGD-PC54 ngày 07/07/2018, Phòng KTHS – Công an thành phố H kết luận: *trình thể màu trắng bên trong 01 gói nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,452 gam.*

Tại Cơ quan công an, D thừa nhận việc T nhờ mua ma túy và hứa sẽ cho D cùng sử dụng ma túy mua được, D đã đi mua ma túy và đến điểm hẹn gọi điện cho T để giao ma túy. Sau đó, D thay đổi lời khai, D lấy điện thoại ra gọi cho T nhưng T không nghe máy, D đổi ý không muốn giao ma túy cho T nữa mà định đem về nhà để sử dụng thì bị kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho D: Do D không quen biết, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, khi Cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải, D xác định được địa điểm mua ma túy, không xác định được người đàn ông bán ma túy, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với T - người nhờ D mua ma túy hộ: Do không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của T và quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu hợp pháp số thuê bao T sử

dụng là 0913630145, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với chiếc xe máy hiệu Honda SH mang BKS 29D2-023.87 thu giữ của Nguyễn Ngọc D, có SK 009628, SM 0009726 kết quả tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe tang vật. Quá trình điều tra xác minh chủ sở hữu hợp pháp là bà Tạ Thị T (Sinh năm 1968, nơi cư trú : phường Q, quận H, tp.H) – là mẹ đẻ của D. Ngày 29/06/2018, bà T cho D mượn để đi lại, không biết việc D mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho bà T. Sau khi nhận được tài sản, bà T không có yêu cầu gì khác.

Đối với tài sản là chiếc điện thoại kiểu dáng Iphone 6 Plus màu hồng thu giữ của D: Quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của D, D sử dụng để liên lạc, trao đổi mua bán ma túy. Đối với chiếc túi đeo chéo trên có chữ Adidas: D dùng để cất giấu ma túy; Số tiền 300.000 đ là tài sản của D do lao động mà có.

Tại bản Cáo trạng số: 279/CT/VKS-HS ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận H – Thành phố H đã truy tố Nguyễn Ngọc D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận H giữ quan điểm truy tố với Nguyễn Ngọc D như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Tại phiên tòa, bị cáo xuất trình 01 đơn đề nghị đề ngày 12/11/2018 có nội dung bị cáo lập công chuộc tội bằng hành vi tố giác tội phạm với cơ quan công an có xác nhận của công an phường C. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1, 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù giam. Tịch thu tiêu huỷ chiếc túi đeo chéo trên có chữ Adidas, tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại kiểu dáng Iphone 6 Plus màu hồng có liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo số tiền 300.000đ.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về định tội và hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của bị cáo, qua giám định là ma túy loại Heroine cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21h30' ngày 29/6/2018, tại khu vực trước cây xăng T phường B, quận H, tp.H, Nguyễn Ngọc D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,452 gam Methamphetamine với mục đích để bán.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khỏe con người, làm xói mòn đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma túy và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự do đó phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Xét nhân thân của bị cáo: bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa, bị cáo xuất trình 01 đơn đề nghị đề ngày 12/11/2018 có nội dung bị cáo lập công chuộc tội bằng hành vi tố giác tội phạm với cơ quan công an có xác nhận của công an phường C. Xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới khung hình phạt pháp luật quy định.

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 bì giấy niêm phong trong có *Methamphetamine*, khối lượng 0,452 gam đã niêm phong có chữ ký giám định viên và Nguyễn Ngọc D.

+ Tịch thu tiêu huỷ chiếc túi đeo chéo trên có chữ Adidas. Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại kiểu dáng Iphone 6 Plus màu hồng có liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo số tiền 300.000đ do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Ngọc D, bị cáo không biết nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải bị cáo đến địa điểm bị cáo khai mua ma túy nhưng không xác định được người đàn ông bán ma túy, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với T - người nhờ D mua ma túy hộ: Do không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của T và quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu hợp pháp số thuê bao T sử dụng là 0913630145, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với chiếc xe máy hiệu Honda SH mang BKS 29D2-023.87 thu giữ của Nguyễn Ngọc D, có SK 009628, SM 0009726 kết quả tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe tang vật. Quá trình điều tra xác minh chủ sở hữu hợp pháp là bà Tạ Thị T (Sinh năm 1968, nơi cư trú : phường Q, quận H, tp.H) – là mẹ đẻ của D. Ngày 29/06/2018, bà T cho D mượn để đi lại, không biết việc D mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho bà T. Sau khi nhận được tài sản, bà T không có yêu cầu gì khác do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Ngọc D** phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s,t khoản 1 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: **Nguyễn Ngọc D: 18 (mười tám) tháng** tù giam về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 30/6/2018 đến ngày 09/7/2018.

Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 bì giấy niêm phong trong có *Methamphetamine*, khối lượng 0,452 gam đã niêm phong có chữ ký giám định viên và Nguyễn Ngọc D.

+ Tịch thu tiêu huỷ chiếc túi đeo chéo trên có chữ Adidas

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại kiểu dáng Iphone 6 Plus màu hồng có imei : 353298073249123.

+ Trả lại cho bị cáo số tiền 300.000đ theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 15/10/2018 tại Kho bạc Nhà nước quận H.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H - Thành phố H theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số: 15/19 ngày 22/10/2018 giữa Công an quận H và Chi cục Thi hành án dân sự quận H.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.H;
- Công an Q.H;
- Thi hành án Q.H;
- TAND.TP H;
- VKSND TP.H;
- UBND phường Q, HN
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Đỗ Thị Hồng H